

Số: 922/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc nhắc nhở đối với sinh viên đại học chính quy
đợt học kỳ 1 năm học 2024 – 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT ngày 10/5/2022 về ban hành Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh”; Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2022 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH ngày 4/10/2019;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ kết quả học tập của sinh viên đại học chính quy trong học kỳ 2 năm học 2023 – 2024;

Căn cứ Biên bản số 460/BB-ĐHNH ngày 10/4/2025 của Hội đồng xét cảnh báo học vụ;

Xét Tờ trình số 71/TTr-ĐHNH-PĐT ngày 10/4/2025 của Trường Phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nhắc nhở 65 sinh viên đại học chính quy do kết quả học tập yếu, kém trong học kỳ 1 năm học 2024 – 2025.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Trung tâm Sinh viên và quan hệ doanh nghiệp có trách nhiệm gửi thông báo tình hình học tập của sinh viên có tên ở Điều 1 về gia đình sinh viên để phối hợp cùng Nhà Trường trong nỗ lực nâng cao ý thức và cải thiện kết quả học tập đối với sinh viên.



Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Sinh viên và quan hệ doanh nghiệp, Trưởng Phòng Quản lý công nghệ thông tin, Trưởng các Khoa quản lý sinh viên và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BGH: để b/cáo;
- Như Điều 3;
- Lưu Vp, P.ĐQLT, TT. SV&QHDN.



HIỆU TRƯỞNG *Jh*

PGS.TS. Nguyễn Đức Trung





**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY BỊ NHẮC NHỞ ĐỢT XÉT HỌC VỤ
HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2024 -2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 922/QĐ-ĐHNH, ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Hiệu trưởng)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Lý do	Khoa	Khóa	Ghi chú
1	030436200254	Trần Ngọc Tú Linh	15/12/2002	DH36AV01	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K36	
2	030436200136	Mai Thái Phúc	24/07/2002	DH36AV03	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K36	
3	030436200213	Lê Thị Anh Văn	30/01/2002	DH36AV04	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K36	
4	030836200133	Dương Quốc Phú	17/06/2002	DH36KQ03	Học lực yếu	Kinh tế quốc tế	K36	
5	030536200070	Trần Thị Tú Huệ	02/03/2002	DH36KT05	Học lực yếu	Kế toán	K36	
6	030536200248	Nguyễn Phương Uyên	02/01/2002	DH36KT05	Học lực yếu	Kế toán	K36	
7	030536200164	Trần Ngọc Thanh Tâm	29/01/2002	DH36KT06	Học lực yếu	Kế toán	K36	
8	030536200274	Nguyễn Hoàng Minh Tú	25/12/2002	DH36KT06	Học lực yếu	Kế toán	K36	
9	030736200120	Nguyễn Thị Tuyền	04/06/2002	DH36LK02	Học lực yếu	Luật kinh tế	K36	
10	030336200234	Hoàng Ngọc Thanh Tâm	10/08/2002	DH36MK03	Học lực yếu	Quản trị kinh doanh	K36	
11	030136200137	Nguyễn Thị Bích Hà	10/05/2002	DH36NH01	Học lực yếu	Ngân hàng	K36	
12	030136200362	Lý Thị Ngân	13/02/2002	DH36NH01	Học lực yếu	Ngân hàng	K36	
13	030136200010	Châu Hoàng Duy Anh	20/02/2002	DH36NH04	Học lực yếu	Ngân hàng	K36	
14	030136200653	Phan Hoài Thương	20/09/2002	DH36NH06	Học lực yếu	Ngân hàng	K36	
15	030136200637	Đặng Hoàng Minh Thư	02/05/2002	DH36NH07	Học lực yếu	Ngân hàng	K36	
16	030336200009	Nguyễn Thị Phương Anh	14/08/2002	DH36QT02	Học lực yếu	Quản trị kinh doanh	K36	
17	030136200484	Nguyễn Hữu Phúc	26/05/2002	DH36TC04	Học lực yếu	Tài chính	K36	



STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Lý do	Khoa	Khóa	Ghi chú
18	030136200055	Cao Nguyễn Bình	15/10/2002	DH36TC05	Học lực yếu	Tài chính	K36	
19	030437210022	Hà Ngọc Huy	25/11/2002	DH37AV01	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K37	
20	030437210228	Lâm Tố Trân	20/05/2003	DH37AV02	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K37	
21	030437210227	Hoàng Thị Tuyết Trân	17/10/2003	DH37AV02	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K37	
22	030737210116	Võ Hoàng Bảo Ngọc	30/03/2003	DH37LK02	Học lực yếu	Luật kinh tế	K37	
23	030737210156	Trần Đức Thiện	11/01/2003	DH37LK03	Học lực yếu	Luật kinh tế	K37	
24	030737210177	Nguyễn Hoàng Trung	22/09/2003	DH37LK03	Học lực yếu	Luật kinh tế	K37	
25	030137210410	Hồ Huỳnh Hữu Phước	01/04/2003	DH37TC01	Học lực yếu	Tài chính	K37	
26	030137210595	Hồ Hồng Trường	12/11/2003	DH37TC03	Học lực yếu	Tài chính	K37	
27	030438220115	Lê Đức Mạnh	22/11/2004	DH38AM01	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K38	
28	030438220035	Lý Nguyễn Anh Đào	12/09/2004	DH38AM03	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K38	
29	030438220024	Lê Huyền Diệu	31/01/2004	DH38AM03	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K38	
30	030438220111	Ngô Thị Trúc Ly	08/07/2004	DH38AT01	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K38	
31	030438220116	Nguyễn Đức Mạnh	05/08/2004	DH38AT01	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K38	
32	030438220130	Mai Thị Quỳnh Nga	05/01/2004	DH38AT01	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K38	
33	030438220223	Đặng Hoàng Thuận	29/08/2004	DH38AT01	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K38	
34	030438220241	Tổng Ngọc Mỹ Tiên	21/04/2004	DH38AT01	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K38	
35	030438220243	Nguyễn Đoàn Minh Tiến	27/09/2004	DH38AT01	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K38	
36	030438220291	Võ Phạm Tường Vy	02/03/2004	DH38AT01	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K38	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp SH	Lý do	Khoa	Khóa	Ghi chú
37	030138220061	Lê Công	Duẩn	04/06/2004	DH38CT02	Học lực yếu	Ngân hàng	K38	
38	030138220177	Cao Tuấn	Kiệt	19/07/2004	DH38CT02	Học lực yếu	Ngân hàng	K38	
39	030538220054	Nguyễn	Hùng	11/09/2004	DH38KT01	Học lực yếu	Kế toán	K38	
40	030538220043	Dương Trung	Hải	06/03/2003	DH38KT03	Học lực yếu	Kế toán	K38	
41	030538220055	Nguyễn Tuấn	Kha	26/09/2003	DH38KT03	Học lực yếu	Kế toán	K38	
42	030538220067	Võ Tấn	Minh	25/01/2004	DH38KT03	Học lực yếu	Kế toán	K38	
43	030738220169	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	25/08/2004	DH38LK01	Học lực yếu	Luật kinh tế	K38	
44	030738220172	Nguyễn Văn	Sang	20/12/2003	DH38LK04	Học lực yếu	Luật kinh tế	K38	
45	030138220542	Quảng Thị Thu	Hà	27/10/2003	DH38NH02	Học lực yếu	Ngân hàng	K38	
46	030138220263	Hồ	Nguyên	19/07/2004	DH38NH02	Học lực yếu	Ngân hàng	K38	
47	030138220276	Đỗ Thị Yến	Nhi	27/12/2004	DH38QR01	Học lực yếu	Tài chính	K38	
48	030238220117	Đào Vĩnh	Lộc	28/10/2004	DH38TM03	Học lực yếu	HTTT Quản lý	K38	
49	030439230069	Trương Nhật	Hải	20/04/2003	DH39AM01	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K39	
50	030439230203	Phạm Đăng	Quang	01/10/2005	DH39AM02	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K39	
51	030439230112	Hoàng Thế	Kim	01/01/2005	DH39AT01	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K39	
52	030439230163	Trần Thị Diễm	Ngọc	21/02/2005	DH39AT01	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K39	
53	030439230217	Trần Ngọc	Tâm	24/04/2005	DH39AT02	Học lực yếu	Ngoại ngữ	K39	
54	030239230028	Nguyễn Hữu	Cường	18/07/2005	DH39KH01	Học lực yếu	KHDL Kinh doanh	K39	
55	030239230131	Trần Phan Ly	Na	16/11/2005	DH39KH02	Học lực yếu	KHDL Kinh doanh	K39	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Lý do	Khoa	Khóa	Ghi chú
56	030839230050	Nguyễn Hương Giang	25/08/2005	DH39KQ01	Học lực yếu	Kinh tế quốc tế	K39	
57	030839230178	Phan Thị Yến Nhi	01/08/2005	DH39KS01	Học lực yếu	Kinh tế quốc tế	K39	
58	030539230040	Bùi Thị Hường	20/02/2004	DH39KT03	Học lực yếu	Kế toán	K39	
59	030139230166	Nguyễn Thị Thúy Kiều	29/04/2005	DH39QD01	Học lực yếu	Tài chính	K39	
60	030139230327	Ngô Uyên Quỳnh	25/10/2005	DH39QD01	Học lực yếu	Tài chính	K39	
61	030140240001	Thạch Ngọc Lâm Bình	10/10/2005	DH40DC06	Học lực yếu	Ngân hàng	K40	
62	030140240011	Hàm Nữ Mai Thi	08/06/2005	DH40DC06	Học lực yếu	Ngân hàng	K40	
63	030140240014	Rô Hà Zu Zin	31/08/2005	DH40DC07	Học lực yếu	Ngân hàng	K40	
64	030240240179	Phạm Thế Vinh	10/02/2006	DH40HT04	Học lực yếu	HTTT Quản lý	K40	
65	030340240162	Vũ Thị Thanh Thảo	06/05/2006	DH40QT01	Học lực yếu	Quản trị kinh doanh	K40	

Tổng 65 sinh viên./.

